

Số: 1091/ĐA-UBND

Vĩnh Thọ, ngày 18 tháng 8 năm 2023

ĐỀ ÁN

**Sáp nhập 07 tổ dân phố trên địa bàn phường Vĩnh Thọ trong năm 2023
(Phục vụ lấy ý kiến khu dân cư tại các tổ dân phố)**

1. Cơ sở pháp lý:

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018; Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Công văn số 6418/UBND-TH ngày 29/6/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc cho chủ trương thực hiện việc điều chỉnh, sáp nhập các tổ dân phố chưa đủ tiêu chuẩn theo quy định;

Căn cứ Kế hoạch số 66- KH/TU ngày 12/7/2018 của Thành ủy Nha Trang về thực hiện NQ số 18-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa 12 “ Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;

Thực hiện Công văn số 818/NV-XDCQ ngày 21/12/2022 của phòng Nội vụ thành phố Nha Trang về việc xây dựng phương án sắp xếp đối với các tổ dân phố không đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định đợt 1 năm 2023;

Thực hiện Công văn số 6086/UBND-NV ngày 31/7/2023 của UBND thành phố Nha Trang về việc thực hiện việc điều chỉnh, sáp nhập, đổi tên các tổ dân phố trên địa bàn thành phố (đợt 1 năm 2023).

2. Sự cần thiết sáp nhập 07 tổ dân phố, phường Vĩnh Thọ:

* Thực trạng quy mô số hộ gia đình của tổ dân phố trên địa bàn phường thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố như sau:

- Giữ nguyên không sáp nhập đối với 02 tổ dân phố có quy mô hộ gia đình đạt từ 300 hộ trở lên (chiếm 22,3%), như sau:

+ Tổ Cù Lao Thượng 2: 311 hộ

+ Tổ Cù Lao Trung 1: 308 hộ

- Thực hiện sáp nhập 07 tổ dân phố thành 04 tổ dân phố có quy mô hộ gia đình đạt dưới 300 hộ (chiếm 77,7%), như sau:

+ Sáp nhập tổ dân phố Cù Lao Thượng 1 và một phần tổ dân phố Sơn Phước 2: thành tổ dân phố Cù Lao Thượng 1.

+ Sáp nhập tổ dân phố Sơn Phước 1 và một phần tổ dân phố Sơn Phước 2: thành tổ dân phố Sơn Phước.

+ Sáp nhập tổ dân phố Cù Lao Trung 2 và tổ dân phố Cù Lao Hạ: thành tổ dân phố Cù Lao Hạ.

+ Sáp nhập tổ dân phố Hải Phước và tổ dân phố Sơn Hải: thành tổ dân phố Hải Phước.

* Sự cần thiết sáp nhập:

- Nhằm từng bước triển khai thực hiện văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, việc thực hiện sáp nhập tổ dân phố phải đảm bảo điều kiện theo quy định tại khoản 4, Điều 1, Thông tư 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ Nội vụ.

- Việc sáp nhập các tổ dân phố góp phần tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền địa phương và nâng cao hiệu quả đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội của tổ dân phố.

- Việc sáp nhập các tổ dân phố có vị trí liền kề không làm thay đổi ranh giới giữa các tổ dân phố, thuận lợi cho việc phát triển kinh tế - xã hội, sản xuất, kinh doanh và ổn định đời sống của nhân dân.

3. Vị trí địa lý, ranh giới, dân số, diện tích tự nhiên của tổ dân phố trước và sau khi sáp nhập:

* Trước khi sáp nhập:

3.1. Tổ dân phố Cù Lao Thượng 1:

- Dân số: 213 hộ; 1.011 khẩu

- Diện tích: 38.301 m² (3,8 ha)

- Vị trí ranh giới:

+ *Phía Đông giáp* đường Lạc Thiện

+ *Phía Tây giáp* đường 2/4

+ *Phía Nam giáp* Tổ Cù Lao Thượng 2

+ *Phía Bắc giáp* Tổ Sơn Phước 2

3.2. Tổ dân phố Cù Lao Trung 2:

- Dân số: 183 hộ; 774 khẩu

- Diện tích: 14.330 m² (1,4 ha)

- Vị trí ranh giới:

- + *Phía Đông giáp* Tổ Cù lao Hạ
- + *Phía Tây giáp* Tổ Cù lao Trung 1
- + *Phía Nam giáp* đường Cù Huân
- + *Phía Bắc giáp* đường Tháp Bà

3.3. Tổ dân phố Sơn Phước 1:

- Dân số: 216 hộ; 950 khẩu
- Diện tích: 20.031 m² (2 ha)
- Vị trí ranh giới:

- + *Phía Đông giáp* Tổ Hải Phước
- + *Phía Tây giáp* đường Lạc Thiện
- + *Phía Nam giáp* đường Tháp Bà
- + *Phía Bắc giáp* Tổ Sơn Phước 2

3.4. Tổ dân phố Sơn Phước 2:

- Dân số: 192 hộ; 782 khẩu
- Diện tích: 100.076 m² (10 ha)
- Vị trí ranh giới:

- + *Phía Đông giáp* trường ĐH Nha Trang (tổ Sơn Hải)
- + *Phía Tây giáp* đường Lạc Thiện
- + *Phía Nam giáp* Tổ Sơn Phước 1
- + *Phía Bắc giáp* đường Nguyễn Đình Chiểu

3.5. Tổ dân phố Cù Lao Hạ:

- Dân số: 122 hộ; 502 khẩu
- Diện tích: 22.791 m² (2,2 ha)
- Vị trí ranh giới:

- + *Phía Đông giáp* đường Phạm Văn Đồng
- + *Phía Tây giáp* Tổ Cù Lao Trung 2
- + *Phía Nam giáp* đường Cù Huân
- + *Phía Bắc giáp* đường Tháp Bà

3.6. Tổ dân phố Hải Phước:

- Dân số: 225 hộ; 904 khẩu
- Diện tích: 34.228 m² (3,4 ha)

- Vị trí ranh giới:

+ *Phía Đông giáp* đường Phạm Văn Đồng

+ *Phía Tây giáp* Tổ Sơn Phước 1

+ *Phía Nam giáp* đường Tháp Bà

+ *Phía Bắc giáp* đường Tôn Thất Tùng

3.7. Tổ dân phố Sơn Hải:

- Dân số: 82 hộ; 360 khẩu

- Diện tích: 224.631 m² (22,4 ha)

- Vị trí ranh giới:

+ *Phía Đông giáp* đường Phạm Văn Đồng

+ *Phía Tây giáp* Tổ Sơn Phước 2

+ *Phía Nam giáp* đường Phạm Văn Đồng & Tôn Thất Tùng

+ *Phía Bắc giáp* đường Nguyễn Đình Chiểu

*** Sau khi sáp nhập:**

3.1. Sáp nhập tổ dân phố Cù Lao Thượng 1 và một phần tổ dân phố Sơn Phước 2: thành tổ dân phố Cù Lao Thượng 1.

Được hình thành từ việc sáp nhập tổ dân phố Cù Lao Thượng 1 (213 hộ, 1.011 nhân khẩu) với một phần tổ dân phố Sơn Phước 2 (100 hộ, 400 nhân khẩu).

- Tổng số hộ gia đình: 313; Tổng số nhân khẩu: 1.411

- Tổng diện tích tự nhiên: 145.257 m² (14,5 ha)

- Vị trí ranh giới:

+ *Phía Đông giáp* trường ĐH Nha Trang (tổ Sơn Hải)

+ *Phía Tây giáp* đường 2/4

+ *Phía Nam giáp* Tổ Cù Lao Thượng 2 & đường Tôn Thất Tùng

+ *Phía Bắc giáp* đường Nguyễn Đình Chiểu

3.2. Sáp nhập tổ dân phố Sơn Phước 1 và một phần tổ dân phố Sơn Phước 2: thành tổ dân phố Sơn Phước.

Được hình thành từ việc sáp nhập tổ dân phố Sơn Phước 1 (gồm 216 hộ, 950 nhân khẩu) với một phần còn lại của tổ dân phố Sơn Phước 2 (gồm 92 hộ, 382 nhân khẩu).

- Tổng số hộ gia đình: 308; Tổng số nhân khẩu: 1.332

- Tổng diện tích tự nhiên: 34.780 m² (3,5 ha)

- Vị trí, ranh giới:

+ *Phía Đông giáp* Tổ Hải Phước

- + *Phía Tây giáp* đường Lạc Thiện
- + *Phía Nam giáp* đường Tháp Bà
- + *Phía Bắc giáp* đường Tôn Thất Tùng

3.3. Sáp nhập tổ dân phố Cù Lao Trung 2 và tổ dân phố Cù Lao Hạ: thành tổ dân phố Cù Lao Hạ.

Được hình thành từ việc sáp nhập tổ dân phố Cù Lao Trung 2 (gồm 183 hộ, 774 nhân khẩu) với tổ dân phố Cù Lao Hạ (gồm 122 hộ, 502 nhân khẩu).

- Tổng số hộ gia đình: 305; Tổng số nhân khẩu: 1.276
- Tổng diện tích tự nhiên: 37.121 m² (3,7 ha)
- Vị trí, ranh giới:
 - + *Phía Đông giáp* đường Phạm Văn Đồng
 - + *Phía Tây giáp* Tổ Cù Lao Trung 1
 - + *Phía Nam giáp* đường Cù Huân
 - + *Phía Bắc giáp* đường Tháp Bà

3.4. Sáp nhập tổ dân phố Hải Phước và tổ dân phố Sơn Hải: thành tổ dân phố Hải Phước.

Được hình thành từ việc sáp nhập tổ dân phố Hải Phước (gồm 225 hộ, 904 nhân khẩu) và tổ dân phố Sơn Hải (gồm 82 hộ, 360 nhân khẩu).

- Tổng số hộ gia đình: 307; Tổng số nhân khẩu: 1.264
- Tổng diện tích tự nhiên: 237.230 m² (23,7 ha)
- Vị trí, ranh giới:
 - + *Phía Đông giáp* đường Phạm Văn Đồng
 - + *Phía Tây giáp* Tổ Sơn Phước và Tổ Cù Lao Thượng 1
 - + *Phía Nam giáp* đường Tháp Bà
 - + *Phía Bắc giáp* đường Nguyễn Đình Chiểu

4. Tổng diện tích đất toàn phường: 66,52 Ha.

Trong đó:

- Diện tích tự nhiên : 51,42 Ha.
- Diện tích khu đất Nha Trang Sao: 3,146 Ha.
- Diện tích bãi đỗ xe Yên Sào: 0,604 Ha.
- Công viên phía bắc Cầu Trần Phú: 1,378 Ha.
- Diện tích Sông suối: 7,98 Ha.
- Diện tích Miếu (trên sông cái) : 0,044 Ha.

Từ thực tế trên, UBND phường kính đề nghị Đảng ủy, HĐND phường thông qua Đề án sáp nhập 07 tổ dân phố trên địa bàn phường Vĩnh Thọ trong năm 2023./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Nha Trang;
- Phòng Nội vụ TP Nha Trang;
- TT. Đảng ủy, TT. HĐND phường;
- TT. UBND phường;
- TDP CLThượng 1, CLTrung 2, SPhước 1, SPhước 2, CLHạ, Hải Phước, Sơn Hải;
- Lưu VT, Nga.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Khoa